

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Thanh D, năm sinh: 1994.

Địa chỉ: Số nhà D, tổ B, KP2, P. X, Tp., Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà B đường số C, tổ B, KP N, phường S, Tp., tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Thanh D và anh Nguyễn Văn S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 03 cháu Cao Nguyễn Hà M, sinh ngày 24/12/2016; Cao Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 01/4/2018 và cháu Nguyễn Mộc L, sinh ngày 17/9/2021 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh S cấp dưỡng nuôi 03 người con 6.000.000đ/tháng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cấp dưỡng nêu trên, thì còn phải

chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Vợ tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Vợ chồng khẳng định không nợ ai và không ai nợ vợ chồng
- Về án phí: Chị **D** tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con. Cán trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **D** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004915 ngày 18/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Chị **D** đã nộp xong án phí.

Trường hợp **quyết định** này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp.Long Khánh;
- UBND phường Suối Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng